TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 210/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kim Thị U, sinh ngày 01/01/1989. Địa chỉ: ấp ChD, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Kim S, sinh ngày 01/01/1984. Địa chỉ: ấp ChD, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Kim Thị U và bị đơn ông Kim S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Kim Thị U và ông Kim S thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Kim Thị U và ông Kim S thống nhất giao con chung tên Kim Ngọc T, sinh ngày 23/12/2008 cho bà U tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (Đây cũng là nguyện vọng của cháu Trân muốn được sống chung với mẹ). Bà U tự nguyện không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Kim Thị U và ông Kim S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Kim Thị U phải chịu 75.000 đồng, ông Kim S phải chịu 75.000 đồng, nhưng bà U tự nguyện chịu thay ông S 75.000 đồng. Như vậy, bà U phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm tổng cộng bằng 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà U đã nộp theo biên lai thu số 0016917, ngày 19/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Hoàn trả cho bà U tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Truyền